

Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ
Ngày: 29 - 5 - 2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,
thỏa thuận nuôi con khi ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Mạc Minh Quang - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Hữu Thắng - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.
- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 174/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 155/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19/5/2023, giữa:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1994. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ 2, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú hiện nay: Australia.
- Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1992. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú hiện nay: Australia.
- Người được chị N và anh T ủy quyền giao, nhận văn bản: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Số 55, ngách 23, ngõ 165, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

Chị N, anh T, anh T1 đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của anh T, chị N và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị N tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 28/7/2016 tại UBND xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2017 thì anh T và chị N đều sang Úc sinh sống và làm việc cho đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và tính cách, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mặc dù anh chị đã nhiều lần tìm biện pháp hàn gắn mâu thuẫn nhưng không níu kéo được cuộc sống chung. Nay hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn

khả năng đoàn tụ nên làm đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh chị xác định vợ chồng có 01 con chung là Hoàng T, sinh ngày 25/10/2021, hiện tại đang sinh sống cùng anh T và chị N tại địa chỉ: 9 Wadds Ave, Cabramatta, NSW 2166, Úc. Anh T và chị N cùng thống nhất sau khi ly hôn giao cháu Hoàng T2 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T tự nguyện không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản, vay nợ: Chị N và anh T không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Anh Nguyễn Văn T1 trình bày:* Anh nhất trí nhận ủy quyền giao, nhận văn bản của anh T, chị N và cam kết có trách nhiệm thông báo lại cho anh T, chị N biết kết quả giải quyết của Tòa án. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, anh đã thông báo cho anh T, chị N và cho biết anh T, chị N vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và thống nhất thỏa thuận giao cháu Hoàng T2 cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, anh T tự nguyện không yêu cầu chị N cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh T, chị N không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí, án phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và Hoàng Văn T. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên giao anh T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Hoàng T2, sinh ngày 25/10/2021 đến khi trưởng thành; chị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về lệ phí: Chị N và anh T phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị N có hộ khẩu thường trú tại tổ 2, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, hiện đang sinh sống và làm việc tại Australia; Anh T có hộ khẩu thường trú tại thôn Phú Lộc, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, hiện đang sinh sống và làm việc tại Australia. Hai bên đều có đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền và đơn xin xét xử vắng mặt của chị N và anh T đều được xác nhận của Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney - Úc. Do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp.

Người yêu cầu là anh T, chị N và người được ủy quyền giao nhận văn bản là anh T1 đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh T kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vào ngày 28/7/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị đều sang Úc sinh sống, làm việc và sinh được 01 con chung là Hoàng T2 vào ngày 25/10/2021. Đến cuối năm 2021, anh T và chị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và tính cách, hai bên không tìm được biện pháp gì để hàn gắn, níu kéo cuộc sống chung. Nay chị N và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đều làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Hoàng T2, sinh ngày 25/10/2021. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn, anh T tự nguyện không yêu cầu chị N cấp dưỡng tiền nuôi con. Việc thỏa thuận nuôi con của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, cần chấp nhận sự thỏa thuận của các bên theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản: Chị N và anh T đều không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị N và anh T mỗi người phải chịu 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm (cộng bằng 300.000đ).

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của hai bên giao anh T trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Hoàng T2, sinh ngày 25/10/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn T mỗi người phải chịu

150.000đ (cộng bằng 300.000đ) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004896 ngày 05/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. (chị N và anh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mạc Minh Quang